TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 07/2022/HNGĐ-PT Ngày 27 tháng 12 năm 2022 *V/v"Tranh chấp hôn nhân và gia đình"*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Giáp;

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Tuấn Anh;

Bà Vũ Thu Trang.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Thân Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 17/2022/TLPT-HNGĐ ngày 16/11/2022 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình".

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 54/2022/HNGĐ-ST ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Ninh có kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 13/2022/QĐPT-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vương Thị Thanh H sinh năm1991 (có mặt);

Bị đơn: Anh Nguyễn Đăng D, sinh năm 1989 (có mặt);

Cùng nơi đăng ký HKTT: Số nhà 32 Tập thể T, khu S, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ thì vụ án có nội dung như sau:

Nguyên đơn là chị Vương Thị Thanh H trình bày: Chị Kết hôn với anh Nguyễn Đăng D ngày 06/4/2015 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký được thực hiện tại UBND phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống tại số nhà B, phường Đ, thành phố B. Thời gian đầu vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc, đến tháng 8/2020 thì vợ

chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh D quan hệ bất chính với nhiều người phụ nữ khác. Chị đã cho anh D có cơ hội sửa sai nhưng anh D vẫn không thay đổi. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 10/2020 đến nay. Nay, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh D.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Đăng Duy, sinh ngày 02/10/2015 và Nguyễn Bảo Anh, sinh ngày 24/01/2018. Hiện cả hai cháu đều đang ở cũng với bố mẹ và ông bà nội tại số nhà B, phường Đ. Khi ly hôn, chị đề nghị được nuôi 01 trong hai con chung của vợ chồng. Hiện chị đang làm quản lý tại NT Beauty & Spa, có thu nhập và chỗ ở ổn định, đảm bảo đủ điều kiện để nuôi dưỡng 01 con chung.

Về tài sản, công nợ: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Đăng D xác nhận phần kết hôn và con chung như chị H khai và trình bày: Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do bất đồng quan điểm sống và đã sống ly thân từ năm 2020, tình cảm vợ chồng không còn nhưng anh không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị H.

Về con chung: Anh xác nhận vợ chồng có 02 con chung như chị H trình bày. Khi ly hôn, anh đề nghị được nuôi cả 02 con chung, anh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, công nợ: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Với nội dung trên, Tòa án nhân dân thành phố B đã căn cứ vào các điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; các điều 147, 235, 264, 266 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, Xử:

1. Chị Vương Thị Thanh H được ly hôn anh Nguyễn Đăng D.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Bảo Anh, sinh ngày 24/01/2018 cho chị Vương Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Giao cháu Nguyễn Đăng Duy, sinh ngày 02/10/2015 cho anh Nguyễn Đăng D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản, công nợ: Cấp sơ thẩm không giải quyết.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, anh Nguyễn Đăng D kháng cáo một phần bản án sơ thẩm. Anh yêu cầu Tòa cấp phúc thẩm sửa phần phần bản án sơ thẩm về con chung, giao cháu Nguyễn Bảo Anh cho anh trực tiếp nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn giữ nguyên cầu kháng cáo. các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định của pháp luật. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình. Về đường lối giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 308 xử: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Đăng D, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét, kết quả tranh tụng tại phiên tòa:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của anh Nguyễn Đăng D trong thời hạn luật định nên được Tòa án xem xét.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vương Thị Thanh H kết hôn với anh Nguyễn Đăng D vào năm 2015 có tuân thủ các quy định của pháp luật. Như vậy, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng. Chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh D, anh D cũng xác định vợ chồng không còn tình cảm, nhưng anh D chưa đồng ý ly hôn. Án sơ thẩm đã xử cho chị H được ly hôn anh D. Sau khi xét xử, các đương sự không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị về quan hệ hôn nhân, nên Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét.

3. Xét kháng cáo của anh Nguyễn Đăng D yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bảo Anh, sinh ngày 24/01/2018:

Quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Đăng D yêu cầu được nuôi cả 02 con chung vì cho rằng anh đủ điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung, còn chị H không có công ăn việc làm, không có chỗ ở ổn định, không bảo đảm được việc nuôi dưỡng tốt cháu Nguyễn Bảo Anh.

Hội đồng xét xử xét thấy, anh D và chị H đều có việc làm và chỗ ở, đủ điều kiện để trực tiếp nuôi con. Để đảm bảo quyền được nuôi con của các

đương sự, giảm bớt gánh nặng cho một bên khi phải trực tiếp nuôi cả 02 con chung và để đảm bảo được quyền lợi về mọi mặt của con chung, cấp sơ thẩm đã giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Bảo Anh, anh D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Đăng Duy là có căn cứ. Kháng cáo của anh Nguyễn Đăng D không có căn cứ để chấp nhận, quyết định của bản án sơ thẩm về con chung cần được giữ nguyên.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của anh Nguyễn Đăng D không được chấp nhận nên anh D phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ Luật tố tụng dân sự, quyết định:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Đăng D về con chung. Giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số: 54/2022/HNGĐ-ST ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Anh Nguyễn Đăng D phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm anh D đã nộp theo biên lai số: AA/2021/0001449 ngày 13/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- TAND thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Văn Giáp